

Số: /BC-STNMT

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác ứng dụng Công nghệ thông tin; Quản lý đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Quyết định số 963/QĐ-STTTT ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc kiểm tra việc ứng dụng Công nghệ thông tin; Quản lý bảo đảm an toàn an ninh thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo như sau:

I-TÌNH HÌNH CHUNG

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường có 06 phòng, 06 đơn vị trực thuộc. Tổng số cán bộ ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên là: 109 cán bộ.

Trong những năm qua việc phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ công tác quản lý điều hành được Sở Tài nguyên và Môi trường hết sức quan tâm. Trong đó trọng tâm tập chung vào đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý chỉ đạo điều hành và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý ngành tài nguyên và môi trường.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động QLNN

1.1. Môi trường pháp lý

- Việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng:

+ Kế hoạch số 690/KH-STNMT ngày 18/7/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Sở tài nguyên và Môi trường năm 2020.

+ Kế hoạch số 1307/KH-STNMT ngày 15/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Sở tài nguyên và Môi trường năm 2021.

+ Kế hoạch số 652/KH-STNMT ngày 26/5/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa,

một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Việc ban hành các quy định, quy chế trong việc ứng dụng CNTT, đảm bảo an toàn thông tin mạng: Sở đã ban hành Quyết định số 274/QĐ-STNMT ngày 31/12/2019 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng mạng máy tính nội bộ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Văn bản chỉ đạo tăng cường ứng dụng CNTT: Thực hiện gửi/nhận Văn bản điện tử ký số, giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến (theo văn bản 392/UBND-KGVX ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh). Sở đã ban hành Công văn số 1337/STNMT-VP ngày 25/12/2019 về việc triển khai gửi, nhận văn bản điện tử áp dụng chữ ký số trên hệ thống phần mềm quản lý và điều hành TDOoffice; Thông báo số 87/TB-STNMT ngày 12/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triệu tập học viên tham gia lớp Tập huấn ứng dụng chữ ký số.

1.2. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Hiện trạng trang thiết bị CNTT.

Tổng số máy tính để bàn, máy tính xách tay: 109 bộ;

Tổng số máy chủ (Server): 03 bộ.

- Tỷ lệ máy tính/ cán bộ công chức: 100%.

- 100% các máy tính có cấu hình ổn định, được kết nối mạng nội bộ (LAN) và mạng Internet tốc độ cao đáp ứng tốt nhu cầu làm việc, trao đổi và khai thác tài liệu.

- Chưa có hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh mạng và hệ thống sao lưu dữ liệu (Backup).

- Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống CNTT: Việc trang bị các thiết bị bảo mật, phần mềm phòng chống virus.

1.3. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hòm thư điện tử công vụ trong công việc (<http://mai.dienbien.gov.vn>) đạt trên 90%.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành:

+ Việc triển khai thực hiện Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đơn vị đã thực hiện nghiêm túc hiệu quả nội dung Quy chế trong tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử để xử lý công việc, tổ chức triển khai, tuyên truyền đến toàn thể các cơ quan, đơn vị trong ngành tài nguyên và môi trường; 100% văn bản thông thường đến, đi được xử lý trên môi trường mạng đảm bảo độ tin cậy, tính toàn vẹn và xác thực của thông tin chứa trong văn bản. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản số 1337/STNMT-VP ngày 25/12/2019 về việc triển khai gửi, nhận văn bản điện tử áp dụng chữ ký số trên

hệ thống phần mềm quản lý và điều hành TDOOffice (các văn bản mật vẫn được gửi nhận theo thông thường).

+ Tổng số văn bản đến, đi được trao đổi của các cơ quan, đơn vị (trừ văn bản mật). Văn bản đến 10.932; Văn bản đi 3.784

+ Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử (Văn bản ký số) 94%.

+ Tổng số đơn vị được cấp chứng thư số; Cán bộ lãnh đạo được cấp chứng thư số: Cơ quan 07; Cá nhân 35.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến: Không có.

- Cổng dịch vụ công trực tuyến:

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4/ tổng số thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị là: 52/87

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: 11/52, chiếm tỷ lệ 21%.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 20/52, chiếm 38%.

- Tổng số hồ sơ trực tuyến (từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2021: 60 hồ sơ

1.4. Nguồn nhân lực CNTT trong các cơ quan, đơn vị

- Tổng số cán bộ, chuyên viên phụ trách CNTT 03 (01 Thạc sĩ; 02 Đại học).

- Trong năm 2020 Sở đã cử hơn 15 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý, điều hành, quản trị hệ thống, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức. Sở đã phối hợp Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông tổ chức đào tạo, tập huấn về chữ ký số cho 42 cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan.

2. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Sở đã được trang bị hệ thống tường lửa (firewall).

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus Bkav có bản quyền của tỉnh.

3. Kinh phí chi cho hoạt động đầu tư phát triển và ứng dụng CNTT và công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

Kinh phí mua sắm, bảo trì, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, phần mềm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

- Tổng chi năm 2020: 240.000.000 đồng.

- Tổng chi năm 2021: 350.000.000 đồng.

III- NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Đánh giá những hạn chế tồn tại

- Tỷ lệ DVC TT có phát sinh hồ sơ còn thấp. Như vậy có khoảng 34 DVC trực tuyến được cung cấp nhưng không có phát sinh hồ sơ, nghĩa là người dân, doanh nghiệp không sử dụng các DVC TT này, ảnh hưởng đến hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến của Sở.

- Cán bộ chuyên trách về CNTT tiếp cận nhiều với nhiều sản phẩm, dịch vụ CNTT đặc thù trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bên cạnh đó quản trị nhiều phần mềm ứng dụng dùng chung, ngoài ra còn kiêm nhiệm các công việc chuyên môn khác do đó cũng còn gặp nhiều khó khăn, thách thức chưa phát huy hết năng lực trong hoạt động lĩnh vực CNTT.

- Các văn bản cơ chế, chính sách trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thay đổi gắn với các hệ thống phần mềm ứng dụng trong ngành thường xuyên cập nhật thay đổi do đó công tác tổ chức triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn, bất cập.

- Hệ thống trang thiết bị CNTT hằng năm đã được đơn vị quan tâm đầu tư mua sắm bổ sung và thay thế tuy nhiên với nhu cầu ứng dụng CNTT của ngành đòi hỏi ngày càng cao để đáp ứng với nhiệm vụ chuyên môn thì hiện tại vẫn còn thiếu cơ sở hạ tầng và trang thiết bị CNTT, các phần mềm chuyên ngành đặc thù để đảm bảo hoạt động khai thác sử dụng.

- Kinh phí hằng năm dành cho CNTT còn thiếu do đó chưa có sự thống nhất đồng bộ trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT.

2. Nguyên nhân

- Nhiều người dân và doanh nghiệp thừa nhận chưa biết và chưa thực sự quan tâm nhiều đến các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước. Mặc dù Sở đã tổ chức tuyên truyền về DVC TT qua các hình thức khác nhau nhưng tỷ lệ người dân biết và sử dụng DVC trực tuyến còn thấp.

- Kinh phí hàng năm dành cho ứng dụng CNTT trong ngành tài nguyên và môi trường còn hạn chế chủ yếu phụ thuộc vào nguồn ngân sách cấp chi thường xuyên, nên việc đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT không đồng bộ dẫn đến triển khai ứng dụng CNTT trong ngành tài nguyên và môi trường còn hạn chế gặp nhiều khó khăn.

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông:

1. Đề xuất:

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về khai thác và ứng dụng CNTT cho cán bộ làm công tác CNTT (Đặc biệt là công tác Bảo mật an toàn, an ninh thông tin).

- Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ cho đơn vị trong việc đầu tư phát triển CNTT. Hỗ trợ đề xuất kinh phí, lập dự toán triển khai ứng dụng CNTT.

2. Kiến nghị:

- Xây dựng trung tâm theo dõi an toàn an ninh thông tin, trang bị hệ thống cảnh báo, rà soát các nguy cơ gây mất an toàn an ninh thông tin tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các cơ quan đơn vị trong việc đảm bảo an toàn an ninh thông tin tư vấn đề xuất trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, sao lưu trữ dữ liệu dự phòng. Tránh mất cơ sở dữ liệu khi gặp sự cố.

- Hỗ trợ đơn vị trong khai thác ứng dụng dùng chung của tỉnh. Đảm bảo kết nối liên thông, đồng bộ.

- Thường xuyên phối hợp quan tâm hỗ trợ ngành tài nguyên và môi trường trong việc rà soát các ứng dụng, khắc phục các lỗ hổng bảo mật gây mất an toàn, an ninh thông tin trong ngành.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng kế hoạch bảo vệ dự toán ngân sách để đảm bảo cho công tác thực hiện các chương trình, dự án, đề án phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là báo cáo công tác ứng dụng Công nghệ thông tin; Quản lý đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 963/QĐ-STTTT ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 963/QĐ-STTTT ngày 09/7/2021 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Phòng KHTC;
- Văn phòng ĐKĐĐ;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Thanh Phượng